

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

LÊ THỊ THU HẰNG*

Trong những năm qua, Quốc hội đã triển khai các hoạt động giám sát và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần bảo đảm tính minh bạch và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, bên cạnh đó, quá trình giám sát vẫn gặp những hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải có giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả của công tác này trong thời gian tới. Đây chính là nội dung bài viết đề cập tới.

Từ khóa: Đơn vị sự nghiệp công lập, Quốc hội, Giám sát của Quốc hội, dịch vụ công.

In recent years, the National Assembly has carried out oversight activities, achieving positive results that contribute to ensuring transparency and improving the performance of public non-business units. However, challenges and limitations remain within the oversight process, requiring a coordinated set of solutions to enhance its effectiveness moving forward. This article addresses these issues and offers recommendations for improving the oversight process.

Keywords: Public non-business units; National Assembly; National Assembly oversight; public services.

NGÀY NHẬN: 02/9/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 10/10/2024

NGÀY DUYỆT: 18/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.346.2024.1003>

1. Vai trò của Quốc hội trong việc giám sát hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Quốc hội có vai trò quan trọng trong việc giám sát hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và tuân thủ pháp luật. Đơn vị sự nghiệp công lập là những tổ chức có nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ công thiết yếu trong các lĩnh vực, như: giáo dục, y tế, văn hóa và khoa học... Vai trò của Quốc hội trong giám sát được thực hiện không chỉ thông qua việc ban hành và thực thi các chính sách mà còn qua các hoạt động kiểm tra, giám sát cụ thể, từ đó, bảo đảm các đơn vị sự nghiệp hoạt động đúng pháp luật và ngăn ngừa lạm

dụng, tham nhũng, lãng phí nguồn lực công.

Một trong những lý do khiến Quốc hội cần phải thực hiện vai trò giám sát đối với đơn vị sự nghiệp công lập là vì tính chất đặc thù của các đơn vị này. Đơn vị sự nghiệp công lập không chỉ hoạt động dựa trên nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước mà còn có sự tự chủ về tài chính và tổ chức. Tuy nhiên, chính sự tự chủ này cũng đồng nghĩa với việc có nguy cơ lạm dụng nguồn lực công, nếu không có các biện pháp giám sát chặt chẽ từ Quốc hội. Các đơn vị sự nghiệp công lập có thể thiếu tính minh bạch trong

* ThS, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

việc sử dụng nguồn tài chính hoặc trong việc tuyển dụng và quản lý nhân sự. Quốc hội, với vai trò giám sát, có trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng ngân sách của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm các nguồn lực được phân bổ hợp lý và sử dụng đúng mục đích. Từ đó, giúp bảo vệ tài sản công và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, hạn chế xảy ra lãng phí và đặc biệt tham nhũng, lạm dụng quyền lực.

Tầm quan trọng của việc giám sát của Quốc hội còn là cơ quan đại diện của Nhân dân, cơ quan quyền lực cao nhất. Thông qua các hoạt động giám sát của Quốc hội, là căn cứ bảo đảm các đơn vị này cung cấp dịch vụ công theo đúng nhu cầu và nguyện vọng của người dân. Quốc hội có vai trò cầu nối giữa Nhân dân và các cơ quan cung cấp dịch vụ công, bảo vệ quyền lợi của người dân.

Quốc hội còn thực hiện giám sát các đơn vị sự nghiệp công lập theo chuyên đề, tùy thuộc vào yêu cầu và bối cảnh thực tiễn. Nhờ đó, các hoạt động giám sát của Quốc hội khá linh hoạt và chủ động trong việc giải quyết các vấn đề nóng và cấp bách trong xã hội. Khi nhận thấy các đơn vị sự nghiệp có dấu hiệu hoạt động không hiệu quả, Quốc hội có thể yêu cầu các cơ quan này giải trình và đưa ra các biện pháp điều chỉnh cần thiết. Đây là một trong những cách thức góp phần bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Khi các chính sách được ban hành, việc thực hiện chính sách tại các đơn vị sự nghiệp có thể gặp phải nhiều khó khăn và vướng mắc, Quốc hội sẽ có trách nhiệm đánh giá các chính sách đó có được triển khai đúng và hiệu quả hay không, đồng thời kiến nghị điều chỉnh hoặc bổ sung nếu cần thiết. Điều này giúp bảo đảm các chính sách được ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn và đáp ứng được nhu cầu của người dân. Việc giám sát của Quốc hội cũng nhằm

mục tiêu giúp các đơn vị sự nghiệp công lập tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình hoạt động. Hoạt động này bao gồm việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính, nhân sự và hoạt động chuyên môn. Quốc hội có thể yêu cầu các cơ quan chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm tại các đơn vị sự nghiệp công lập, từ đó bảo đảm các đơn vị này hoạt động đúng quy định của pháp luật.

2. Thực trạng giám sát của Quốc hội đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

a. Những kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023”, trên cơ sở kết quả nghiên cứu, chuẩn bị của Thường trực Ủy ban Pháp luật và Thường trực Đoàn giám sát, ngày 10/8/2023, Đoàn giám sát đã họp phiên thứ nhất để thảo luận, cho ý kiến về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, đề cương báo cáo của Đoàn giám sát và các đề cương báo cáo của đối tượng chịu sự giám sát. Đây là lần đầu tiên Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức giám sát về vấn đề này kể từ khi Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được ban hành¹.

Xuất phát từ những vướng mắc thực tế, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện giám sát chuyên đề với phạm vi rộng, với đối tượng giám sát đa dạng, gồm cả Chính phủ; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Bên

cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng giám sát với phạm vi, gồm: các cơ quan Đảng ở Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Quốc hội, Viện nghiên cứu lập pháp, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội. Phạm vi giám sát được xác định từ ngày 25/10/2017 đến hết ngày 31/12/2023 trên phạm vi cả nước. Thời điểm này, Đoàn giám sát dự kiến kế hoạch tổ chức giám sát làm việc với một số địa phương là các tỉnh, thành phố lớn, nơi có nhiều đơn vị sự nghiệp công lập, có đặc thù, đại diện các khu vực, vùng miền, với khoảng 10 - 12 tỉnh, thành phố, gồm: Hà Nội, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Thanh Hóa, Quảng Bình, Khánh Hòa, Lâm Đồng, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Long An.

Nội dung giám sát được xác định là nhằm làm rõ những vấn đề thực tiễn đặt ra, tìm kiếm nguyên nhân, chỉ rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc: (1) Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; (2) Thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các chuyên đề trên là khó, vì liên quan đến cả hệ thống chính trị, có nhiều nghị quyết của Trung ương, Đại hội Đảng, các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư... và nhiều luật, nhiều lĩnh vực và hầu hết cơ quan trong hệ thống chính trị đều có đơn vị sự nghiệp công lập nên phạm vi rất rộng, có nhiều luật điều chỉnh nhưng chưa có luật riêng.

Mới đây, tại Phiên họp thứ 36 (ngày 19/8/2024), Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã

xem xét báo cáo của Đoàn giám sát và thông qua Nghị quyết giám sát chuyên đề về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023”. Theo đó, Đoàn giám sát đã tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến chuyên đề giám sát; xây dựng đề cương báo cáo gửi các cơ quan chịu sự giám sát; tổng hợp các báo cáo, phân tích, xử lý thông tin. Cùng với đó, tổ chức các Đoàn công tác làm việc trực tiếp tại 9 địa phương, với một số trường đại học, bệnh viện công lập, cơ sở văn hóa nghệ thuật, các đơn vị ở cơ sở... Đoàn cũng làm việc với 11 bộ trước khi làm việc với Chính phủ về kết quả giám sát và tổ chức các phiên họp để thảo luận, cho ý kiến, hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề².

Quá trình giám sát của Quốc hội đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nhìn chung đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, góp phần quan trọng vào việc cải thiện hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị này. Theo đánh giá chung, từ năm 2018 đến nay, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện quyết liệt, góp phần tạo sự chuyển biến, thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập và toàn xã hội. Việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập cũng đã được chú trọng hơn. Nhờ đó, quá trình sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị này cũng đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt,

riêng giai đoạn 2015 - 2021 vượt mục tiêu đề ra (giảm 13,33%/chỉ tiêu 10%); nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; hầu hết các cơ quan cũng đã xây dựng đề án tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; giai đoạn 2015 - 2021, tổng biên chế sự nghiệp giảm vượt mục tiêu đề ra (giảm 11,67%/chỉ tiêu 10%); số lượng cấp phó cơ bản đã đáp ứng tiêu chí quy định³.

Chính sách xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công từng bước phát huy hiệu quả, góp phần tích cực vào việc đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ chất lượng cao của người dân và giảm áp lực, quá tải trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Năng lực quản trị của các đơn vị sự nghiệp công lập cũng từng bước được nâng cao. Cơ cấu tổ chức bên trong của nhiều đơn vị cũng đã được rà soát, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn và hoạt động hiệu quả hơn...

Quá trình giám sát của Quốc hội đã góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của các đơn vị sự nghiệp công lập. Về phía các đơn vị sự nghiệp công lập cũng đã thể hiện được sự minh bạch trong báo cáo hoạt động, cung cấp tương đối đầy đủ thông tin về tình hình tài chính, nhân sự và hoạt động chuyên môn. Qua đó, giúp tạo dựng lòng tin của xã hội, thúc đẩy các đơn vị này nâng cao chất lượng dịch vụ công để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.

Ngoài ra, hoạt động giám sát của Quốc hội cũng đã thúc đẩy việc cải thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc giám sát đã tạo điều kiện để các bên liên quan hợp tác chặt chẽ hơn, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý tổng thể. Sự phối hợp giữa Quốc hội với các cơ quan hành chính và thanh tra nhà nước đã góp phần tạo ra hệ thống giám sát đa tầng, giúp giám sát chặt chẽ hoạt

động của các đơn vị sự nghiệp công lập từ nhiều góc độ khác nhau. Qua đó, vừa giúp cải thiện hiệu quả quản lý, vừa bảo đảm các đơn vị này tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

b. Một số hạn chế, bất cập

Trước hết, hệ thống khung pháp lý hiện nay chưa thực sự đồng bộ, gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc triển khai hiệu quả cơ chế giám sát. Các quy định về tự chủ tài chính và quản lý hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập chưa đủ chi tiết, cụ thể, dẫn đến việc một số đơn vị vẫn chưa hoàn toàn thực hiện tốt cơ chế tự chủ, còn phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. Điều này không chỉ làm giảm hiệu quả giám sát mà còn gây ra sự không minh bạch trong quản lý nguồn lực công.

Thứ hai, việc thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa Quốc hội và các cơ quan hành chính cũng là một yếu tố làm giảm hiệu quả giám sát. Các cơ quan quản lý đôi khi chưa cung cấp đầy đủ thông tin hoặc báo cáo không kịp thời về hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, khiến cho quá trình giám sát trở nên khó khăn và thiếu hiệu quả. Điều này dẫn đến việc Quốc hội gặp khó khăn trong việc tiếp cận dữ liệu chính xác để đưa ra các quyết định phù hợp và kịp thời.

Thứ ba, Quốc hội còn đối mặt với thách thức trong việc phân bổ nguồn lực giám sát một cách hợp lý. Số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập lớn, hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau, từ y tế, giáo dục đến văn hóa, đòi hỏi một nguồn lực lớn và đa dạng từ Quốc hội để giám sát hiệu quả. Tuy nhiên, nguồn lực hiện tại có phần hạn chế, dẫn đến việc giám sát đôi khi chỉ mang tính hình thức, chưa thể đi sâu vào từng khía cạnh cụ thể của hoạt động quản lý và sử dụng tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thứ tư, trách nhiệm giải trình của các đơn vị sự nghiệp công lập đối với Quốc hội

chưa được thực hiện triệt để. Một số đơn vị còn chậm trễ hoặc không tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về báo cáo hoạt động, làm giảm tính minh bạch và khiến Quốc hội khó khăn trong việc đánh giá chính xác và toàn diện hiệu quả hoạt động của các đơn vị này. Những hạn chế này đã phần nào ảnh hưởng đến khả năng cải thiện hiệu quả giám sát của Quốc hội, đòi hỏi phải có những giải pháp mạnh mẽ và toàn diện hơn trong thời gian tới.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giám sát của Quốc hội đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Để nâng cao hiệu quả giám sát của Quốc hội đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập xin đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện khung pháp lý về tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Hiện nay, cơ chế pháp lý về tự chủ tài chính và quản lý đơn vị sự nghiệp ngoài công lập nhìn chung còn thiếu sự đồng bộ và cụ thể, gây khó khăn cho quá trình giám sát. Việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến tự chủ tài chính cần sớm được hoàn thiện nhằm tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch và dễ thực hiện. Các quy định về quyền hạn, trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp ngoài công lập trong việc quản lý nguồn thu, chi phí và cách thức sử dụng ngân sách nhà nước nên được cụ thể hóa. Qua đó, không chỉ giúp các đơn vị thực hiện tự chủ một cách đúng quy định mà còn hỗ trợ Quốc hội trong việc giám sát hoạt động của các đơn vị này một cách chặt chẽ hơn.

Bên cạnh đó, cần có các quy định bổ sung về trách nhiệm giải trình, nghĩa vụ báo cáo tài chính để bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, giúp cho quá trình giám sát được thực hiện một cách khách quan, công bằng và hiệu quả.

Hai là, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan giám sát.

Hiệu quả giám sát cũng phụ thuộc nhiều vào sự phối hợp giữa Quốc hội và các cơ quan hành chính, kiểm toán, thanh tra... Vì vậy, Quốc hội cần xây dựng một cơ chế phối hợp liên ngành chặt chẽ, tạo ra hệ thống giám sát toàn diện và đa chiều. Qua đó, giúp các đại biểu Quốc hội tiếp cận thông tin nhanh chóng, chính xác từ nhiều nguồn và có thể đưa ra các quyết định giám sát một cách đầy đủ, khách quan hơn. Các cuộc giám sát nên được tổ chức với sự tham gia của nhiều cơ quan để bảo đảm tính đa dạng và chính xác trong việc thu thập dữ liệu và phân tích thông tin.

Ba là, nâng cao năng lực giám sát của các đại biểu Quốc hội.

Nhìn chung, các đại biểu đều là những người có chuyên môn cao, có kinh nghiệm phong phú, nhưng để giám sát sâu rộng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, họ cần được trang bị kiến thức chuyên môn về quản lý tài chính công, dịch vụ công và các lĩnh vực liên quan, như: giáo dục, y tế... Việc tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn hoặc chuyên sâu về các kỹ năng giám sát sẽ giúp các đại biểu nắm bắt tốt hơn những vấn đề mà các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập đang phải đối mặt. Ngoài ra, cũng cần có sự hỗ trợ từ các chuyên gia trong các lĩnh vực này để đưa ra các phân tích và đánh giá sâu sắc hơn về tình hình hoạt động thực tế của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, từ đó giúp các đại biểu đưa ra quyết định chính xác và tiến hành giám sát một cách hiệu quả hơn.

Bốn là, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát.

Trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ như hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin là điều tất yếu và góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả

giám sát. Với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, việc xây dựng các hệ thống quản lý và giám sát trực tuyến giúp cập nhật thông tin tài chính, nhân sự và hoạt động theo thời gian thực. Quốc hội có thể truy cập và phân tích các thông tin này một cách nhanh chóng, từ đó kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường. Chẳng hạn, hệ thống báo cáo tài chính trực tuyến cũng có thể giúp giảm thời gian xử lý thông tin, đồng thời nâng cao tính chính xác và minh bạch trong các báo cáo. Việc ứng dụng công nghệ còn có khả năng giúp các đại biểu theo dõi được các diễn biến hoạt động của đơn vị sự nghiệp ngoài công lập từ xa, không cần phải chờ đến các cuộc họp chính thức mới có thông tin.

Năm là, nâng cao trách nhiệm giải trình và minh bạch hóa thông tin.

Trên thực tế hiện nay, một số đơn vị chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo tài chính và hoạt động, gây khó khăn cho việc giám sát. Do đó, cần yêu cầu các đơn vị này cung cấp thông tin một cách minh bạch, chi tiết và đúng hạn. Các báo cáo giám sát của Quốc hội cũng cần được công khai cho người dân và các cơ quan truyền thông, tạo áp lực xã hội giúp nâng cao trách nhiệm giải trình của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Khi thông tin về hoạt động của đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được minh bạch hóa, không chỉ Quốc hội mà cả người dân cũng có thể theo dõi và đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị này. Có như vậy sẽ giúp tăng cường giám sát xã hội, thúc đẩy các đơn vị này hoạt động đúng pháp luật và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công cho cộng đồng và người dân.

Nâng cao hiệu quả giám sát của Quốc hội đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập là việc làm có ý nghĩa quan trọng nhằm bảo đảm các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập hoạt động đúng với mục tiêu và yêu cầu

của xã hội, đúng pháp luật. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp đề xuất trên không chỉ tập trung vào việc hoàn thiện khung pháp lý mà còn bao gồm tăng cường phối hợp liên ngành, nâng cao năng lực giám sát và ứng dụng công nghệ thông tin. Các giải pháp này sẽ góp phần cải thiện tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, đồng thời, nâng cao hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công của các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Thông qua sự giám sát chặt chẽ của Quốc hội, các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có thể hoạt động hiệu quả hơn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của người dân trong bối cảnh đất nước đang phát triển và hội nhập mạnh mẽ như hiện nay □

Chú thích:

1. *Giám sát để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.* <https://quochoi.vn>, ngày 22/8/2023.

2, 3. *Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét báo cáo giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập.* <https://quochoi.vn>, ngày 19/8/2024.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương (2017). *Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.*

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2023). *Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023”.*

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2017). *Nghị quyết số 334/2017/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2017 về ban hành quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội.*